

Bản án số: 43/2022/ HSST
Ngày 26 tháng 8 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN - LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Lê Hoàng Chuân

2, Ông Lê Duy Bình.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lữ Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Vinh- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Văn Đ (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 22/7/2001. Nơi sinh tại huyện VB, tỉnh L C. Nơi thường trú: Thôn 2 MH, xã ML, huyện VB, tỉnh L C. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái: Không.

Con ông Dương Văn T, sinh năm 1974 (đã chết), con bà Lữ Thị S, sinh năm 1969. Chỗ ở: Thôn 2 MH, xã ML, huyện VB, tỉnh L C (Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công An huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai).

Bị cáo chưa có vợ, chưa có con. Tiền án: Không. Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+) Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn Đ là: Bà Lương Thị Chuyên - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

+) Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Dương Thị H, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn 2 MH, xã ML, huyện VB, tỉnh L C.

* Người làm chứng: + Bà Lữ Thị S, sinh năm 1969. Chỗ ở: Thôn 2 MH, xã ML, huyện VB, tỉnh L C (Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công An huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai). Vắng mặt có lý do.

+ Ông Lương Văn T, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn 1 MH, xã ML, huyện VB, tỉnh L C. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 ngày 18/5/2022, tổ công tác Công an huyện Văn Bản, đang tuần tra kiểm soát trên QL 279 thuộc thôn 3 Minh Hạ, xã Minh Lương thì phát hiện một nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô BKS 24 V1- 223.77 có

biểu hiện nghi vấn nên đã ra hiệu dừng xe để kiểm tra và yêu cầu khai báo tên tuổi, địa chỉ nếu có hành vi vi phạm pháp luật thì tự giác khai báo. Nam thanh niên khai tên Dương Văn Đ – sinh năm 2001 trú tại thôn 2 Minh Hạ, xã Minh Lương và tự giác lấy từ túi quần trước bên trái đang mặc ra 01 gói ni lon màu H bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai là ma túy của Đ tàng trữ để bán kiếm lời. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ của Đ 01 xe mô tô BKS 24 V1- 223.77 và số tiền 93.000đ.

Dương Văn Đ đang sống cùng mẹ đẻ là Lữ Thị S tại thôn 2 Minh Hạ, xã Minh Lương, tại thời điểm Dương Văn Đ bị bắt thì Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Bàn đang thi hành lệnh khám xét chỗ ở, đồ vật đối với Lữ Thị S về hành vi “ Mua bán trái phép chất ma túy” ở vụ án độc lập khác. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn không T hành khám xét chỗ ở, đồ vật đối với Dương Văn Đ.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ Dương Văn Đ khai: Khoảng 14 giờ ngày 18/5/2022 đi vào thôn Nà Hăm, xã Nậm Xây để cắt cỏ cá thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy gói bằng ni lon màu H giá 600.000đ, rồi đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày Đ đang điều khiển xe mô tô BKS 24V1 223.77 mang theo gói ma túy vừa mua được đi trên QL 279 thuộc thôn 3 Minh Hạ, xã Minh Lương để đi bán ma túy thì bị Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang.

Kết luận giám định số 131 ngày 22/5/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận; 3,88 gam Chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Dương Văn Đ ngày 18/5/2022 gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Dương Văn Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Văn Đ như bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” .

Đề nghị: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Phạt tiền từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tạm giữ số tiền 93.000^d thu giữ của Dương Văn Đ để đảm bảo thi hành án; Tịch thu 3,55 gam Heroine để tiêu hủy; Tịch thu phát mại ½ giá trị của xe mô tô biển kiểm soát 24V1-223.77 để nộp ngân sách nhà nước, còn ½ giá trị của xe mô tô biển kiểm soát 24V1-223.77 trả cho chị Dương Thị H.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 5 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 05 năm tù và phạt tiền 5.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước. Trả ½ giá trị của xe mô tô biển kiểm soát 24V1-223.77 cho chị Dương Thị H.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo Dương Văn Đ khai nhận: Do muốn kiếm tiền bất chính, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/5/2022 bị cáo đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 3,88 gam Heroine, mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 18/5/2022, bị cáo Đ đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 3,88 gam Heroine. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do vậy, Bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Dương Văn Đ về tội “ mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người có sức khỏe, có sức lao Đ nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện làm kinh tế thu nhập chính đáng nuôi bản thân và gia đình mà muốn kiếm tiền bất chính, bị cáo bỏ ra số tiền 600.000đ mua được 01 gói ma túy có khối lượng 3,88 gam Heroine, mục đích để bán kiếm lời, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội

4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Dương Văn Đ không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo bỏ ra số tiền 600.000 đồng để mua ma túy có khối lượng 3,88 gam Heroine nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung

để thể hiện tính khoan H của pháp luật.

[7] Về vật chứng: Đối với 93.000đ là tiền của Dương Văn Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Đối với 3,88 gam Heroine, Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,33 gam Heroine là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 3,55 gam Heroine còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 24V1-223.77 nhãn hiệu Honda Wave, số máy JA39E1459921, số khung 3913LY122078, có đăng ký quyền sở hữu tài sản tại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Dương Văn Đ thu giữ của Dương Văn Đ . Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định, mục đích điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24V1-223.77 làm phương tiện để đi bán ma túy kiếm lời nên cần tịch thu phát mại để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với yêu cầu nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 24V1-223.77 nhãn hiệu Honda Wave, số máy JA39E1459921, số khung 3913LY122078, có đăng ký quyền sở hữu tài sản tại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Dương Văn Đ của chị Dương Thị H, với lý do chị H góp 14.300.000đ, bị cáo Đ 11.000.000đ để mua chung xe mô tô biển kiểm soát 24V1-223.77. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa chỉ có lời khai của chị H và lời khai của bị cáo Đ ra thì chị H, bị cáo Đ không có tài liệu, chứng cứ chứng minh chị H đóng góp tiền mua xe mô tô cùng Đ nên không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn và người bào chữa đề nghị trả $\frac{1}{2}$ giá trị của xe mô tô biển kiểm soát 24V1-223.77 nhãn hiệu Honda Wave, số máy JA39E1459921, số khung 3913LY122078 trả cho chị Dương Thị H. Xét thấy, tại thời điểm bị cáo Đ đăng ký quyền sở hữu tài sản vào ngày 25/6/2020 đã 19 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Việc góp tiền mua xe mô tô chung giữa bị cáo và chị H không có biên bản thỏa thuận góp tiền mua xe mô tô, không có người làm chứng khách quan chứng kiến, không có sự công nhận của chủ cửa hàng bán xe biết và chứng kiến chị H góp tiền mua xe mô tô với bị cáo Đ, Việc người làm chứng Lự Thị S là mẹ sinh ra chị H và bị cáo sống chung cùng nhà làm chứng cho chị H góp tiền mua xe không khách quan. Ngoài lời khai của chị H và lời khai của bị cáo Đ, của bà S thì chị H không có tài liệu, chứng cứ chứng minh chị đóng góp tiền mua xe mô tô chung cùng Đ nên không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Dương Văn Đ ngày 18/5/2022, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ, phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 05 (năm) năm 05 (năm) tháng tù và phạt 5.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 18/5/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tạm giữ số tiền 93.000^d (*chín mươi ba nghìn đồng*) thu giữ của Dương Văn Đ để đảm bảo thi hành án; Tịch thu 3,55 gam Heroine để tiêu hủy (chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 08/8/2022).

+ Tịch thu phát mại 01(một) xe mô tô biển kiểm soát 24V1-223.77 nhãn hiệu Honda Wave, số máy JA39E1459921, số khung 3913LY122078 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Dương Văn Đ (xe cũ đã qua sử dụng) thu giữ của Dương Văn Đ để nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Văn Đ phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (01).
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa